**THUYẾT MINH NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ**

**Đề án “Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo**

**tỉnh Đắk Nông đến năm 2025”**

|  |
| --- |
| 1. Thông tin về doanh nghiệp đăng ký tham gia Đề án |
| 1.1. Tên, địa chỉ trụ sở của doanh nghiệp  |
| 1.2. Thời gian hoạt động  Ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu |
| 1.3. Vốn điều lệ |
| 1.4. Thành viên sáng lập, Ban lãnh đạo *(Họ và tên, Chức vụ, Thư điện tử, Điện thoại, Địa chỉ)* |
| 1.5. Hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp |
| 1.6. Thông tin về doanh nghiệp, cá nhân tham gia thực hiện nội dung hỗ trợ*(Họ và tên, địa chỉ trụ sở của cá nhân, tổ chức và người đứng đầu tổ chức; tóm tắt hoạt động của cá nhân, tổ chức tham gia thực hiện nhiệm vụ)* |
| 3. Mô tả ngắn gọn về nội dung đề nghị hỗ trợ*(Mục tiêu và nội dung hoạt động chính)* |
| 4. Năng lực thực hiện nội dung hỗ trợ4.1. Năng lực về nhân sự *(Năng lực, kinh nghiệm chuyên môn của sáng lập viên, ban điều hành, đội ngũ cán bộ/nhân viên của doanh nghiệp; chuyên gia cố vấn, đối tác chính ở trong nước, nước ngoài)*4.2. Năng lực về tài chính và công nghệ *(Vốn cố định, vốn lưu động, giá trị tài sản trí tuệ, giá trị công nghệ, giá trị doanh nghiệp do doanh nghiệp tự đánh giá hoặc do tổ chức khác đánh giá, giá trị giao dịch gọi vốn/thoái vốn đã thực hiện, kết quả hoạt động, giải thưởng, danh hiệu liên quan đến khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, công nghệ, sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn - chất lượng, đóng góp phát triển cộng đồng đã đạt được)* |
| 5. Tổng quan nhu cầu thị trường *(Phân tích thực trạng, dự báo nhu cầu của thị trường mục tiêu ở phạm vi quốc gia và quốc tế; cơ hội và thách thức trong giải quyết vấn đề của thị trường)* |
| 6. Giải pháp *(Phân tích cách thức giải quyết vấn đề liên quan đến thị trường mục tiêu, nhu cầu khách hàng, sản phẩm/dịch vụ cạnh tranh, biện pháp đối phó với đối thủ cạnh tranh và dự báo xu hướng thay đổi của thị trường ở phạm vi quốc gia và quốc tế)* |
| 7. Sản phẩm/dịch vụ, mô hình kinh doanh *(Tính mới, khả thi và giá trị khác biệt của sản phẩm/dịch vụ; tính sáng tạo, khả năng nhân rộng của mô hình kinh doanh; giải pháp công nghệ, tài sản trí tuệ được khai thác sử dụng; thị trường, khách hàng mục tiêu; kênh phân phối chính; tốc độ tăng trưởng quy mô thị trường; số lượng khách hàng/người dùng, khối lượng sản phẩm/dịch vụ tiêu thụ; mức tăng trưởng doanh thu)* |
| 8. Nội dung đề nghị hỗ trợ, dự kiến sản phẩm, kết quả thực hiện nội dung hỗ trợ của doanh nghiệp *(Nêu nội dung đề nghị hỗ trợ quy định tại khoản 5, Mục II Đề án kèm theo Quyết định số 3019/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND tỉnh Đắk Nông )* |
| 8.1. Nội dung đề nghị hỗ trợ | 8.2. Hoạt động | 8.3. Căn cứ đề xuất |
| Nội dung 1 | Hoạt động 1 |  |
| Hoạt động 2 |  |
| Hoạt động 3… |  |
| 8.2. Thời gian và dự kiến kết quả thực hiện nội dung hỗ trợ

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** **đề nghị hỗ trợ** | **Kết quả phải đạt/****Sản phẩm thu được** | **Thời gian thực hiện** *(Tháng thứ...)* | **Đơn vị thực hiện**  |
| ***Nội dung 1:*** |  |
| Hoạt động 1: |  |  |  |
| Hoạt động 2: |  |  |  |
| ***Nội dung 2:*** |
| Hoạt động 1: |  |  |  |
| Hoạt động 2: |  |  |  |
| ***Nội dung 3:*** |
| Hoạt động 1: |  |  |  |
| Hoạt động 2: |  |  |  |

 |
| 9. Khả năng kiểm soát rủi ro, tính bền vững của nhiệm vụ *(Phân tích các yếu tố rủi ro chủ quan và khách quan, biện pháp kiểm soát rủi ro; phương hướng phát triển sản phẩm/dịch vụ mới và nhân rộng mô hình kinh doanh ở thị trường trong nước và nước ngoài qua đó thể hiện tính bền vững về tài chính)* |
| 10. Sự cần thiết hỗ trợ của Nhà nước đối với nhiệm vụ *(Tóm tắt phương án, mục tiêu, lộ trình phát triển vê quy mô thị trường và sự cần thiết hỗ trợ từ Nhà nước; dự tính giá trị lợi ích tạo ra đối với các đối tượng thụ hưởng sản phẩm/dịch vụ/mô hình kinh doanh mới; tác động về kinh tế - xã hội, văn hóa, môi trường, thúc đẩy đổi mới sáng tạo từ phát triển sản phẩm/dịch vụ/mô hình kinh doanh mới của tổ chức chủ trì và tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện nhiệm vụ)* |
| 11. Quá trình tham gia các dự án hỗ trợ khác *(Nêu rõ những dự án, chương trình, đề án được hỗ trợ kinh phí từ ngân sách nhà nước ở trung ương và địa phương, dự án tài trợ quốc tế, dự án vay tín dụng mà tổ chức chủ trì, tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện đã, đang thực hiện hoặc đã nộp hồ sơ đăng ký tham gia)* |
| 12. Tổng dự toán kinh phí thực hiện |
| 12.1. Kinh phí đối ứng của doanh nghiệp *(Kinh phí đối ứng của doanh nghiệp, kèm theo tài liệu chứng minh tài chính)* |
| 12.2. Kinh phí đề nghị hỗ trợ từ ngân sách nhà nước |
| 12.3. Kinh phí huy động từ các nguồn khác *(Nêu cụ thể nguồn kinh phí dự kiến huy động)* |

|  |  |
| --- | --- |
|  | *…………., ngày tháng năm 20…***ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP***(Họ tên, chữ ký của lãnh đạo và đóng dấu)* |
|  |  |